

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2018/QĐDS - ST
Ngày 06 - 4 - 2018
V/v: “Tuyên bố một người mất tích”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần phiên họp gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Quốc Định - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk tham gia phiên họp: Ông Y Ker Bkrông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 44/2017/TLST-VDS ngày 02 tháng 11 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 02/2018/QĐPH - ST ngày 27 tháng 3 năm 2018, giữa:

1. *Người yêu cầu:* Anh Mai Thanh H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1988. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu ngày 01/11/2017 và các lời khai tại Tòa án, người yêu cầu là anh Mai Thanh H trình bày: Anh Mai Thanh H và chị Nguyễn Thị Thanh Th kết hôn với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với bố mẹ chồng tại thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk Trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã nhau. Đến đầu năm 2009 chị Nguyễn Thị Thanh Th đã thu xếp đồ đạc bỏ nhà đi từ đó cho đến nay. Anh H đã nhiều lần gọi điện thoại cho bố mẹ của chị Th để hỏi thăm tin tức nhưng bố mẹ chị Th cũng không biết tin tức gì về chị Th. Anh H đã cố gắng tìm kiếm chị Th nhưng cũng không có kết quả. Vì vậy, để ổn định cuộc sống

của mình, anh Mai Thanh H yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố một người mất tích đối với chị Nguyễn Thị Thanh Th.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lắc nhận định:

- Anh Mai Thanh H yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố một người mất tích đối với chị Nguyễn Thị Thanh Th, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Chị Nguyễn Thị Thanh Th có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lắc. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý và giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Sau khi kết hôn với anh Mai Thanh H do mâu thuẫn vợ chồng nên chị NguyễnThị Thanh Thủy bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2009 cho đến nay không có tin tức gì, anh H đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm chị Th nhưng không có kết quả. Việc chị Th bỏ đi không thông báo với chính quyền địa phương được Ban tự quản thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk là nơi cư trú cuối cùng của chị Th xác nhận đúng sự thật. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của anh Mai Thanh H, Tòa án nhân dân huyện Lắc đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Nguyễn Thị Thanh Th. Thông báo được phát trên Đài tiếng nói Việt Nam trong ba lần liên tiếp vào lúc 17 giờ 45 phút các ngày 25, 26, 27 tháng 11 năm 2017 và được đăng trên báo Nhân dân trong ba số liên tiếp vào các ngày 14,15,16 tháng 12 năm 2017 theo quy định tại Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nhưng đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên cho đến nay chị Nguyễn Thị Thanh Th vẫn không trở về và cũng không có tin tức xác thực về việc chị Nguyễn Thị Thanh Th còn sống hay đã chết. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Khi một người biệt tích 02 năm liên trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.” Như vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Mai Thanh H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Nguyễn Thị Thanh Th.

- Anh Mai Thanh H là người yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích nên phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định tại khoản 2 Điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự với số tiền là 3.325.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 3.325.000 đồng. Anh Mai Thanh H không phải nộp thêm tiền chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Mai Thanh H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án với mức là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; các Điều 361, 385, 387, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu của anh Mai Thanh H. Tuyên bố chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1988, bỏ nhà đi từ năm 2009; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk mất tích.

Anh Mai Thanh H phải chịu 3.325.000đ (ba triệu, ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là 3.325.000 đồng. Anh Mai Thanh H không phải nộp thêm tiền chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Áp dụng Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Mai Thanh H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001475 ngày 02/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Anh Mai Thanh H không phải tiếp tục nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

Anh Mai Thanh H có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Chị Nguyễn Thị Thanh Th vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- Chi Cục THADS huyện L;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã B;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Quốc Định

